**TUẦN 13**

**Thứ 2, ngày 27 tháng 11 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SHDC: Tự học tự làm”**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Tham gia trò chuyện và chủ đề Tự học tự làm.Lắng nghe các bạn chia sẻ về việc tự học tự làm ở nhà trường và ở nhà.

- Biết chia sẻ về thực hiện nhiệm vụ của mình khi được phân công, hướng dẫn

- Tôn trọng, yêu quý và giữ gìn sản phẩm hoc tập. Có tinh thần chăm chỉ học tập, nghiên cứu khoa học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS chỉnh lại quần áo, tóc tai để chuẩn bị làm lễ chào cờ.

- HS chào cờ.

**2. Sinh hoạt dưới cờ***:* Tự học tự làm

- HS tham gia trò chuyện và chủ đề Tự học tự làm.Lắng nghe các bạn chia sẻ về việc tự học tự làm ở nhà trường và ở nhà.

- Học sinh tham gia và chia sẻ về việc tự học tự làm ở nhà trường và ở nhà.

**3. Vận dụng.trải nghiệm**

- HS nêu cảm nhận của mình sau buổi sinh hoạt.

- HS lắng nghe.**NĂM HỌC MÓI**

**IV. Nội dung điều chỉnh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2 TIẾNG VIỆT**

**Bài 23: Tiết 1: Đọc: Bét - tô - ven và bản Xô- nát Ánh trăng**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện *Bét-tô-ven và bản xô - nát “Ánh trăng”.*

- Biết đọc diễn cảm với giọng kể ca ngợi, khâm phục tài năng và lòng nhân ái của nhà soạn nhạc cổ điển vĩ đại Bét-tô-ven. Biết đọc diễn cảm lời người dẫn chuyện.

- Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Bản xô-nát Ánh trăng được ra đời không chỉ bởi tài năng, đam mê âm nhạc của nhà soạn nhạc vĩ đại Bét-tô-ven mà còn bởi lòng nhân ái, luôn thấu hiểu và đồng cảm với con người, đặc biệt là những con người có số phận không may mắn.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trân trọng giá trị của những sáng tạo nghệ thuật, đặc biệt những sáng tạo nghệ thuật có cội nguồn từ lòng nhân ái.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** TC: Hái hoa

**2. Khám phá:**

**HĐ 1: Đọc văn bản.**

- HS đọc mẫu toàn bài.

- Bài chia làm mấy đoạn?

- HS đọc đoạn nối tiếp lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó, câu khó (*Bét-tô-ven, xô-nát Ánh Trăng, Đa-nuýt, sóng sông Đa-nuýt)*

- HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 kết hợp giải nghĩa từ.

- HS nghe GV hướng dẫn đọc:

- HS luyện đọc theo cặp.

**HĐ 2: Trả lời câu hỏi.**

- HS thảo luận các câu hỏi trong bài tập đọc.

- Các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.

- HS nghe giáo viên nhận xét, bổ sung.

**3. Luyện tập: Luyện đọc lại.**

- HS luyện đọc theo nhóm, HS thi đọc diễn cảm.

- HS nghe GV hướng dẫn đọc diễn cảm

**4. Vận dụng:** Đọc bài cho người thân nghe.

**IV. Nội dung điều chỉnh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: GDTC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 4: TOÁN**

**Bài 26: Luyện tập chung. Tiết 1: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố về cách tính nhẩm với các số tròn triệu, tròn nghìn.

- Củng cố kĩ năng cộng trừ với nhiều chữ số.

- Củng cố về kĩ năng cộng trừ với số có nhiều chữ số. Kết hợp được các tính chất giao hoán, kết hợp để tính nhanh giá trị các biểu thức.

- Củng cố kĩ năng giải quyết vấn đề thông qua dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

**II.Đồ dùng dạy học:**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III.Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** TC: Ai nhanh – Ai đúng

**2. Luyện tập:**

Bài 1. Tính nhẩm? (Làm việc cá nhân)

- Nghe GV hướng dẫn học sinh làm và kết hợp làm vở .

- HS trình bày trước lớp.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Đ, S ? (Làm việc cá nhân )

- HS làm việc cá nhân.

- HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- HS lên bảng chữa lại ý sai.

- Nghe GV Nhận xét, tuyên dương.

Bài 4. – HSTH nhóm 2 : Phân tích và giải bài toán

- HS lên bảng làm, lớp làm vở.

- HS chữa bài - GV nhận xét tuyên dương.

**4. Vận dụng, trải nghiệm:**

- Chia sẻ với người thân những điều đã học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 2: KHOA HỌC**

**Bài 13: Vật dẫn nhiệt tốt và dẫn nhiệt kém (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đề xuất được cách làm thí nghiệm để tìm hiểu tính dẫn nhiệt của vật ( dẫn nhiệt tốt hay dẫn nhiệt kém )

- Nêu được một số vật dẫn nhiệt tốt và vật dẫn nhiệt kém

- Rèn luyện kĩ năng làm thí nghiệm, hoạt động trải nghiệm, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Cốc nước đá, thìa nhựa, thìa kim loại, bảng phụ.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** TC: Hái hoa

**2. Khám phá***:*

**Hoạt động 1: Vật dẫn nhiệt tốt và vật dẫn nhiệt kém ( Sinh hoạt nhóm 4)**

- TL nhóm 4: Yêu cầu các nhóm thảo luận để đề xuất cách làm thí nghiệm hình 1 SGK.

- Chuẩn bị: Cốc nước có nước đá, thìa nhựa, thìa kim loại.

+ Dùng tay cầm hai cán thìa để cảm nhận nhiệt độ ban đầu.

+ Cắm đồng thời hai thìa vào cốc nước đá.

+ Khoảng 3 phút sau, cầm vào hai cán thìa và cho biết cảm nhận thìa nào lạnh hơn.

- Cho các nhóm tìm thêm các vật dẫn nhiệt tốt và vật dẫn nhiệt kém và ghi kết quả vào bảng phụ.

- Nghe GV nhận xét chung, chốt lại các vật làm bằng kim loại dẫn điện tốt, các vật làm bằng nhựa dẫn nhiệt kém.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Trò chơi “Hoa đẹp bốn phương”

+ Các nhóm thi nhau đưa ra những vật dẫn nhiệt tốt và dẫn nhiệt kém. Mỗi lần đưa ra câu đúng sẽ được nhận 1 hoa dán vào vị trí nhóm. Sau 2 phút, nhóm nào nhiều hoa nhất nhóm đó thắng cuộc.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: ĐẠO ĐỨC**

**Bài 3: Yêu lao động (T4)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được một số biểu hiện của yêu lao động.

- Biết vì sao phải yêu lao động.

- Tích cực, tự giác tham gia hoạt động lao động phù hợp với khả năng của bản thân.

- Qúy trọng người yêu lao động, không đồng tình với những biểu hiện lười lao động

**II. Đồ dùng dạy học:**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** TC: Gọi thuyền

**2.Khám phá:**

**Hoạt động 1: Xử lý tình huống (Làm việc cặp đôi).**

- Yêu cầu mỗi nhóm lựa chọn tình huống trong SGK để đóng vai đưa ra cách xử lý đúng.

- HS thảo luận nhóm đóng vai tình huống.

*-* Các nhóm trình bày.Cả lớp nhận xét, bổ sung.

**3. Luyện tập, thực hành.**

Điền các từ ngữ **(*lao động, hạnh phúc, nghĩa vụ)*** vào chỗ trống trong các câu sau cho phù hợp.

- HS làm việc cá nhân, suy nghĩ để trả lời.

- HS phát biểu, các HS khác nhận xét, bổ sung.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**4. Vận dụng trải nghiệm:** TC: Ai nhanh – ai đúng

Hãy ghi chữ Đ vào ô trống trước những ý kiến em cho là đúng.

□ a) Cơm ăn, áo mặc, sách vở, … đều nhờ lao động mới có được.

□ b) Chỉ người nghèo mới phải lao động.

□ c) Lao động đem lại cho con người niềm vui.

□ d) Làm biếng chẳng ai thiết, siêng việc ai cũng chào mời.

 đ) Lười lao động là đáng chê cười.

- Nghe GV nhận xét tiết học, tuyên dương HS học tích cực.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

................................................

**Thứ 3, ngày 28 tháng 11 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 23. Tiết 2: Luyện từ và câu: Luyện tập về tính từ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Luyện tập về tính từ.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ. Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

-Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học. Nâng cao kĩ năng dùng tính từ, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***-*** Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

**II.Đồ dùng dạy học:**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III.Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động: T**rò chơi: **Truyền điện** để khởi động bài học.

**2. Luyện tập**

Bài 1: Tìm tính từ có trong bài đọc *Bét-tô-ven và bản xô-nát Ánh trăng* theo hai nhóm.

- HS đọc thầm bài *Bét-tô-ven và bản xô-nát Ánh trăng* và làm việc cá nhân

- Gọi HS chia sẻ bài làm. GV nhận xét, kết luận

**Bài 2.** Tính từ nào dưới đây có thể thay cho mỗi ô vuông

- HS thảo luận nhóm 2, chọn các tính từ *trắng, đen, đỏ, hiền, xấu, đẹp* để hoàn thiện các thành ngữ.

- HS chơi trò chơi: Ai nhanh – Ai đúng để thực hiện yêu cầu bài tập (Chia lớp thành 2 đội chơi)

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương HS

**Bài 3. Đọc đoạn thơ dưới đây và thực hiện các yêu cầu**

- HS làm việc theo nhóm 2:

+ Tìm các tính từ chỉ màu xanh trong đoạn thơ. Mỗi tính từ đó được dùng để tả đặc điểm của sự vật nào?

+ Viết 2-3 câu có sử dụng tính từ em tìm được ở bài tập a.

- Các nhóm trình bày. Nhóm khác nhận xét.

- GV nhận xét, tuyên dương

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Trò chơi “Chuyền bóng”: Nêu các tính từ chỉ đặc điểm theo yêu cầu của bạn.

- Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,.)

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TOÁN**

**Bài 26. Tiết 2: Luyện tập (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

-Củng cố kĩ năng cộng trừ với nhiều chữ số. Kết hợp được các tính chất giao hoán, kết hợp để tính nhanh giá trị các biểu thức.

-Củng cố kĩ năng giải quyết vấn đề thông qua dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

**II. Đồ dùng dạy học.**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học.**

**1. Khởi động:** TC: Ai nhanh –Ai đúng

**2. Luyện tập:**

Bài 1. Đặt tính rồi tính? (Làm việc cá nhân)

- HS làm bài vào vở.

- HS trình bày trước lớp.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Tính bằng cách thuận tiện nhất ? (Làm việc cá nhân )

-HS làm cá nhân, sau đó làm việc nhóm.

-HS lên bảng làm.

- Nghe GV Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3:-GV gọi HS đọc bài.

-Yêu cầu HS làm việc theo nhóm, sau đó đại diện nhóm trình bày.

- Các nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét

- Nghe GV nhận xét chung, tuyên dương.

Bài 4. (Làm việc cá nhân)

-Ở bài tập này có 2 yêu cầu: yêu cầu 1 dựa vào sơ đồ lập đề toán, yêu cầu thứ 2 rồi giải bài toán.

-Yêu cầu Hs lập đề toán, sau đó làm.

- HS trình bày.

- Nghe GV nhận xét tuyên dương.

**4. Vận dụng, trải nghiệm:**

- Học sinh chia sẻ những điều đã học với người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: ĐỌC THƯ VIỆN**

**Hướng dẫn học sinh chọn sách truyện nói về lòng tự trọng**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**-** Rèn luyện kỹ năng khai thác sách vở thông tin trong thư viện.

- Giúp HS ham đọc sách, có thói quen đọc sách.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Danh mục sách và truyện nói về lòng tự trọng.

- Từ điển Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU**:

**I- Trước khi đọc**

**\*Hoạt động1: Giới thiệu những câu chuyện nói về lòng tự trọng.**

+ Em hãy nêu những câu truyện em đã đọc nói về lòng trung thực và tự trọng?

- Tóm tắt ý HS, giới thiệu danh mục sách truyện về lòng tự trọng.

**\*Hoạt động 2: Giải nghĩa từ.**

+ Thế nào là lòng **tự trọng** và **trung thực?**

-Đặt câu với hai từ vừa giải nghĩa.

- Nhận xét.

**II- Trong khi đọc**

**\* Hoạt động 1: Đọc truyện Mai An Tiêm.**

- GV đọc câu chuyện Mai An Tiêm.

- Nêu câu hỏi sau khi đọc xong.

+ Mai An Tiêm là ai?

+ Vì sao ông bị đày ra đảo hoang?

+ Ông và vợ đã sống ra sao suốt thời gian ở đảo?

+ Bài học rút ra từ câu truyện là gì?

- Nhận xét và kết luận

**\* Hoạt động 2: HS chọn truyện có lòng tự trọng phù hợp để đọc.**

- HS đọc truyện

- HS chia sẻ nội dung câu chuyện.

**III- Sau khi đọc**

- Nêu suy nghĩ của em về câu chuyện mới đọc.

**4. Vận dụng, trải nghiệm:**

- Học sinh kể chuyện đã đọc với người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

**Bài 23. Tiết 2: Luyện từ và câu: Luyện tập về tính từ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Luyện tập về tính từ.

-Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học. Nâng cao kĩ năng dùng tính từ, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

**II.Đồ dùng dạy học:**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III.Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** Trò chơi: Truyền điện để khởi động bài học.

**2. Luyện tập**

Bài 1: Tìm tính từ có trong bài đọc *Bét-tô-ven và bản xô-nát Ánh trăng* theo hai nhóm.

- HS đọc thầm bài *Bét-tô-ven và bản xô-nát Ánh trăng* và làm việc cá nhân

- Gọi HS chia sẻ bài làm. GV nhận xét, kết luận

**Bài 2.** Tính từ nào dưới đây có thể thay cho mỗi ô vuông

- HS thảo luận nhóm 2, chọn các tính từ *trắng, đen, đỏ, hiền, xấu, đẹp* để hoàn thiện các thành ngữ.

- HS chơi trò chơi: Ai nhanh – Ai đúng để thực hiện yêu cầu bài tập (Chia lớp thành 2 đội chơi)

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương HS

**Bài 3. Đọc đoạn thơ dưới đây và thực hiện các yêu cầu**

- HS làm việc cá nhân:

+ Tìm các tính từ chỉ màu xanh trong đoạn thơ. Mỗi tính từ đó được dùng để tả đặc điểm của sự vật nào?

+ Viết 2-3 câu có sử dụng tính từ em tìm được ở bài tập a.

- HS trình bày.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Học sinh chia sẻ những điều đã học với người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 23. Tiết 3: Viết: Tìm hiểu cách viết đơn**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

***-*** Tìm hiểu cách viết đơn.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết trao cách viết đơn.

***-*** Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học. Nâng cao kĩ năng viết đơn, vận dụng bài đọc vào thực tiễn. Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***-*** Thông qua bài học, biết trân trọng cách viết đơn. Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** Hát múa theo nhạc.

**2. Khám phá**

**Bài 1. Đọc đơn dưới đây và trả lời câu hỏi**

- HS đọc đơn: Đơn xin tham gia câu lạc bộ sáng tạo.

- Thảo luận nhóm 4 và trả lời các câu hỏi dưới đơn.

- Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận

- Nghe GV nhận xét, chốt kiến thức

**Bài tập 2: Trao đổi về những điểm cần lưu ý khi viết đơn**

- HS đọc yêu cầu của bài.HD HS chuẩn bị ý kiến để trao đổi.

- HS đọc thầm đơn ở bài tập 1 và tìm những điểm cần lưu ý khi viết loại văn bản này

- HS thảo luận nhóm 4: Trao đổi về những điểm cần lưu ý khi viết đơn.

- HS trình bày kết quả

- Nghe GV nhận xét, chốt kiến thức

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Trao đổi với người thân về một tình huống cần viết đơn và cách viết đơn đó.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**

**Bài 10: Một số nét văn hóa ở vùng đồng bằng Bắc Bộ (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

- Mô tả được một số nét văn hóa ở làng quê vùng đồng bằng Bắc Bộ qua đó phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử.

- Biết tự chủ thực hiện các nhiệm vụ học tập. Khai thác sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của GV. Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành.

**-**Trân trọng giá trị văn hóa truyền thống cội nguồn dân tộc. Có tinh thần chăm chỉ, ham học hỏi trong tìm hiểu về Lịch sử và Địa lí. Có ý thức bảo vệ và phát huy những giá trị của văn hóa.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động:**

- HS quan sát hình ảnh trong sách giáo khoa để khởỉ động bài học: Quan sát bức tranh và dựa vào hiểu biết của em, hãy giới thiệu một số nét văn hóa tiêu biểu ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.

- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Khám phá***:*

**Hoạt động 1: Tìm hiểu làng quê truyền thống.**

- HS HĐ nhóm nhóm : *Đọc thông tin và quan sát các hình từ 2 đến 4, mô tả một số nét văn hóa nổi bật của làng quê truyền thống vùng Đồng bằng Bắc Bộ.*

- Đại diện 1 -2 HS lên trình bày trước lớp.

- Nghe GV nhận xét và chốt kiến thức.

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về nhà ở.**

- HS hoạt động theo hình thức cặp đôi:

+ Mô tả nét chính về nhà ở truyền thống của người dân vùng Đồng bằng Bắc Bộ.

+ Cho biết nhà ở hiện nay của người dân vùng Đồng bằng Bắc bộ có điểm gì khác với nhà ở truyền thống?

- Đại diện 1 -2 HS lên trình bày trước lớp.

- Liên hệ: Nhà ở của người dân vùng Đồng bằng Bắc Bộ có gì giống và khác với nhà nơi em sống?

- Nghe GV nhận xét và chốt kiến thức.

**3. Luyện tập**

**Hoạt động 3:** Lập bảng về một số nét văn hóa ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ (làng quê truyền thống, nhà ở)

- HS đọc yêu cầu bài.

- Cả lớp HĐ nhóm 4, cùng nhau thảo luận và lập bảng về một số nét văn hóa ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ (làng quê truyền thống, nhà ở)

- Các nhóm trưng bày kết quả lên bảng lớp.

- Cả lớp cùng quan sát và đánh giá kết quả.

- Nghe GV nhận xét tuyên dương

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Tổ chức triển lãm tranh về làng quê vùng Đồng bằng Bắc bộ ngày xưa do các tổ sưu tầm.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Hoạt động GD theo chủ đề: Chủ động lập kế hoạch**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- HS nắm được các bước xây dựng kế hoạch thông qua việc lập kế hoạch giới thiệu cuốn sách yêu thích: xác định được mục tiêu, nội dung hoạt động; phân công nhiệm vụ cụ thể; thống nhất hình thức thực hiện.

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng nghe – nói góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Tự rèn luyện kĩ năng hoạt động nhóm, qua đó góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác.

**II.Đồ dùng dạy học:**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** Trò chơi: “Chuyền bóng”

**2. Khám phá***:*

***\* Trao đổi về hoạt động giới thiệu sách trong nhà trường* /N4:**

- HS ngồi theo nhóm và cùng thảo luận:

+ Lựa chọn một hình thức để giới thiệu sách: Kể chuyện theo sách; làm bản trình chiếu giới thiệu sách và thuyết minh; diễn kịch theo nội dung sách; đọc đoạn trích ngắn và đặt câu hỏi gợi mở; đưa ra một thử thách hoặc một trò chơi lấy ý tưởng từ sách,...

+ Liệt kê những công việc cụ thể cần làm với mỗi hình thức để tổ chức hoạt động giới thiệu sách.

- Mời đại diện các nhóm chia sẻ, nhận xét

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**3. Luyện tập.**

**\* Lập kế hoạch giới thiệu sách của nhóm:**

**-** HS chia sẻ với các bạn trong nhóm về cuốn sách mình yêu thích để cả nhóm bình bầu, lựa chọn một cuốn sách chung mà nhóm sẽ giới thiệu.

- Các nhóm thảo luận để lập kế hoạch và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên tham gia hoạt động giới thiệu sách.

- Đại diện các nhóm chia sẻ, nhận xét

- Nghe GV động viên, khen ngợi.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Nhắc nhở HS thực hiện công việc mình đã nhận với nhóm.

- Phát cho mỗi HS một vòng tay nhắc việc và đề nghị HS ghi lên đó nhiệm vụ “Chuẩn bị một cuốn sách em yêu thích để mang tới trong tiết Sinh hoạt lớp”.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

.......................................................

**Thứ 4, ngày 29 tháng 11 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1-2: TIẾNG VIỆT**

**Bài 24: Tiết 1-2: Đọc: Người tìm đường lên các vì sao**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện *Người tìm đường lên các vì sao.*

- Biết đọc diễn cảm với giọng điệu ca ngợi, khâm phục nhà khoa học, đọc đúng lời thoại của các nhân vật trong câu chuyện.

- Hiểu được nhờ lòng say mê khoa học, khổ công nghiên cứu, kiên trì tìm tòi, sáng tạo suốt 40 năm của nhà khoa học Xi-ôn-cốp-xki để thực hiện thành công ước mơ tìm đường lên các vì sao

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống;Biết trân trọng các nhà khoa họcvà thành quả của họ.

**II. Đồ dùng dạy học.**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** Trò chơi: *Hộp quà bí mật* để khởi động bài học.

**2. Khám phá.**

**HĐ 1: Đọc văn bản.**

- HS đọc mẫu toàn bài.

- Bài chia làm mấy đoạn?

- HS đọc đoạn nối tiếp lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó, câu khó (*lên đường, chiều trước ngày xa quê, nói chuyện, phẳng lì, nơi ấy thật xa lạ, lìm cây, …)*

- HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 kết hợp giải nghĩa từ.

- HS nghe GV hướng dẫn đọc:

- HS luyện đọc theo cặp.

**HĐ 2: Trả lời câu hỏi.**

- HS thảo luận các câu hỏi trong bài tập đọc.

- Các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.

- Hs nghe giáo viên nhận xét, bổ sung.

**3. Luyện tập: Luyện đọc lại.**

- HS luyện đọc theo nhóm, HS thi đọc.

- HS nghe GV hướng dẫn đọc diễn cảm.

**\* Luyện tập theo văn bản.**

Bài 1: Tìm những tính từ nêu phẩm chất của nhà khoa học

Bài 2: Đặt 2-3 câu giới thiệu về một nhà khoa học hoặc một phát minh khoa học mà em biết.

Mời một số HS trình bày kết quả (hoặc thu vở chấm một số em)

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

- Tổ chức trò chơi: *Hái hoa* để học sinh thi đọc diễn cảm bài văn.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: TOÁN**

**Bài 26: Luyện tập chung. Tiết 3: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố về kĩ năng cộng trừ với số có nhiều chữ số.

- Củng cố kĩ năng giải quyết vấn đề thông qua dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Luyện tập:**

Bài 1. Tính giá trị của mỗi hóa đơn dưới đây? (Làm việc cá nhân)

- HS nhìn vào 2 hóa đơn sau đó tính kết quả.

- HS lên bảng chia sẻ bài làm của mình.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**Bài 2:** Gọi HS đọc đề bài.

- HS việc theo nhóm, mời đại diện nhóm trình bày.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**Bài 3: Làm việc cá nhân**

HSTL nhóm 4 – phân tích bài toán và giải bt vào bảng nhóm.

- HS lên trình bày.

- Mời HS khác nhận xét

- Nghe GV nhận xét chung, tuyên dương.

**3. Vận dụng trải nghiệm:** Chia sẻ những gì đã học với người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: GDTC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

...................................................

**Thứ 5, ngày 30 tháng 11 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 24. Tiết 3: Viết: Viết đơn**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Dựa vào mẫu đơn đã học, viết được đơn theo yêu cầu.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết sử dụng câu văn đúng, hay và phù hợp với hoàn cảnh để viết đơn.

-Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học. Nâng cao kĩ năng kể lại một câu chuyện đã đọc hoặc đã nghe, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

- Thông qua bài học, biết trân trọng, yêu quý bạn bè. Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** HS chơi trò chơi: *Hộp quà bí mật.*

**2. Luyện tập.**

**2.1. Dựa vào mẫu đơn trong hoạt động Viết ở bài 23, viết đơn theo yêu cầu em đã chọn**

- HS đọc lại mẫu đơn ở bài 23, suy nghĩ về nội dung cần viết trong đơn

- HS viết đơn vào vở ô ly.

**2.2.** **Đọc soát và chỉnh sửa**

-YC HS tự đọc bài của mình, soát lỗi theo gợi ý.

- Quan sát GV chiếu lên màn hình một số bài làm của các HS và chữa nhanh

- Nghe GV khen ngợi những bài viết đúng yêu cầu đầy đủ các mục trong đơn và diễn đạt rõ ràng.

**3. Vận dụng trải nghiệm:**Trò chơi “Ai là người sáng tạo”.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TOÁN**

**Bài 27. Tiết 1: Hai đường thẳng vuông góc**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

-Nhận biết được hai đường thẳng vuông góc.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** Trò chơi : Tôi bảo.

**2. Khám phá:**

- HS quan sát tình huống và đọc tình huống .

a) Kéo dài hai cạnh AB và AD của hình chữ nhật ABCD ta được hai đường thẳng vuông với nhau.

b) Hai đường thẳng OM và ON vuông góc nhau tạo thành bốn góc vuông có chung điểm O.

c) Ta thường dùng ê ke để kiểm tra hoặc vẽ hai đường thẳng vuông góc với nhau.

-Yêu cầu HS lần lượt đưa ra từng nhận xét ở các ý a, b, c.

- Nghe GV kết luận

**3.Luyện tập**

**Bài 1: Làm việc các nhân**.

-Yêu cầu HS dùng ê ke để kiểm tra hai đường thẳng có vuông góc với nhau hay không?

-Gọi HS báo cáo kết quả.

- Nghe GV Nhận xét, tuyên dương.

**Bài 2: Làm việc cá nhân**

- HS đọc đề bài.

- HS dùng ê ke để kiểm tra góc vuông, rồi nêu tên từng cặp góc vuông với nhau.

- HS lên trình bày.

- HS khác nhận xét

- Nghe GV nhận xét chung, tuyên dương.

**Bài 3: Làm việc cá nhân.**

- HS làm, sau đó trình bày bài của mình.

- Nghe GV nhận xét chung.

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

**-** TC: Ai nhanh – Ai đúng để ôn lại 2 đường thẳng vuông góc.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: TC TOÁN**

**Làm VBT toán in: Bài 26. Tiết 3 Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

- Củng cố và nâng cao các kiến thức về tính chất giao hoán, kết hợp. Biết cách sử dụng các tính chất trên để tính một cách thuận tiện.

- Củng cố kiến thức về giải toán tìm hai số biết tổng và hiệu của hai số đó. Vận dụng giải các bài tập và bài toán thực tế liên quan.

***-*** Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

**II. Đồ dùng dạy- học**

VBT Toán 4, tập 1

**III. Các hoạt động- dạy:**

**1. Khởi động :**Hs hát

**2. Luyện tập, thực hành.**

Bài 1: - HS đặt tính và tính vào vở, 4 em lên bảng làm 4 phép tính.

- GV nhận xét, khen học sinh nhanh – đúng và chốt đáp án.

Bài 2:Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

- HS làm bài vào vbt

- Chia sẻ trong nhóm đôi

- Nhận xét, khen học sinh nhanh – đúng và chốt đáp án.

Bài 3,4: -1 HS lên bảng giải, cả lớp làm bài vào vở

- Nhận xét, khen, chốt kiến thức

Bài 4 : - HS đọc đề toán và chia sẻ cách giải trong nhóm.

- Chia sẻ trước lớp

- Nhận xét, chốt kết quả:

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

- HS chia sẻ kết quả bài làm cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIN HỌC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 2: ÂM NHẠC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 3: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

......................................................

**Thứ 6, ngày 01 tháng 12 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TOÁN**

**Bài 27. Tiết 2: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

-Củng cố về hai đường thẳng vuông góc.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

**II.Đồ dùng dạy học:**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** TC: Đèn xanh – Đèn đỏ

**2. Luyện tập:**

**Bài 1: Tìm một số hình ảnh về hai đường thẳng vuông góc ở xung quang em.**

-HS kể một số đường thẳng vuông góc ở xung quanh em.

-Nghe GV bổ sung.

**Bài 2: Làm việc cá nhân , cặp đôi ,chia sẻ.**

a)Nêu tên từng cặp cạnh vuông góc với nhau.

b)Nêu tên từng cặp cạnh cắt nhau mà không vuông góc với nhau.

- HS báo cáo kết quả.

- Nghe GV Nhận xét, tuyên dương.

**Bài 3: Làm việc cá nhân**

- HS quan sát và chọn đáp án đúng.

- HS lên trình bày.

- Mời HS khác nhận xét

- Nghe GV nhận xét chung, tuyên dương.

**Bài 4: Làm việc cá nhân.**

- HS làm, sau đó trình bày bài của mình.

- Nghe GV nhận xét chung.

**Bài 5:** Làm việc cặp đôi

- HS làm việc cặp đôi , sau đó chia sẻ trước lớp.

- Nghe GV nhận xét.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 3: TIẾNG VIỆT**

**Bài 24. Tiết 4: Đọc mở rộng**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc mở rộng theo yêu cầu (tự tìm đọc câu chuyện về một nhà khoa học, nắm được những thông tin trong câu chuyện, ghi được thông tin vào phiếu đọc sách). Biết chia sẻ thông tin về một nhà khoa học hoặc một phát minh đã đọc.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Tìm đọc thêm sách, truyện viết về nhà khoa học, nắm được những thông tin trong câu chuyện và chia sẻ với người thân. Nêu được suy nghĩ, nhận thức, đánh giá của mình về những thông tin ấy.

**II. Đồ dùng dạy học:**

Các bài thơ,câu chuyện có nội dung trong bài đọc.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1.Khởi động:** HS hát và kết hợp vận động theo nhạc

- GV nhận xét, tuyên dương

- GV dẫn dắt vào bài mới

**2.Khám phá:**

**Đọc một câu chuyện về nhà khoa học**

- HS quan sát ảnh của ba nhà khoa học nổi tiếng trong sách, đọc tên của các nhà khoa học dưới ảnh.

- HS chia sẻ cách tìm văn bản đọc mở rộng theo yêu cầu nêu trong sách

- HD HS cách chọn bài đọc theo chủ đề,HS đọc theo nhóm 4

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**3. Luyện tập:**

**3.1.Viết phiếu đọc sách theo mẫu.**

- Làm việc theo nhóm 2: Viết lại câu chuyện vừa giới thiệu ở bài tập 1 của mình vào phiếu gợi ý.

- Các nhóm trình bày kết quả.GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương HS

**3.2. Trao đổi với bạn những thông tin về một nhà khoa học hoặc một phát minh nêu trong câu chuyện mà em đã đọc.**

- HS trao đổi với các bạn những thông tin về một nhà khoa học hoặc một phát minh nêu trong câu chuyện mà em đã đọc.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Tìm đọc thêm một số cuốn sách, truyện viết về nhà khoa học và chia sẻ những thông tin thú vị với người thân

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: KHOA HỌC**

**Bài 13: Vật dẫn nhiệt tốt và dẫn nhiệt kém (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Vận dụng được kiến thức về vật dẫn nhiệt tốt hoặc kém để giải thích một số hiện tượng tự nhiên; để giải quyết một số vấn đề đơn giản trong cuộc sống.

- Rèn luyện kĩ năng làm thí nghiệm, hoạt động trải nghiệm, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

-Thực hiện tốt và có sáng tạo các hoạt động của bài học để nắm chắc kiến thức.

- Biết tự thực hiện thí nghiệm, trải nghiệm để kiểm chứng tính thực tiễn của nội dung bài học.Tích cực trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thí nghiệm.

**-** Tạo mối quan hệ tốt với bạn trong học tập và trải nghiệm. Tích cực tham gia các hoạt đông để nắm vững nội dung yêu cầu cần đạt của bài học.

**II.Đồ dùng dạy học:**

**-**Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** TC: Chuyền bóng.

**2. Luyện tập***:*

**Hoạt động 2: Ứng dụng tính dẫn nhiệt của vật (Sinh hoạt nhóm 2)**

**\* Hình 1:** GV giới thiệu hình ảnh để học sinh quan sát và trả lời các câu hỏi tương ứng với hình 1 trang 49

- HS thảo luận nhóm 2 để thực hiện nhiệm vụ.

- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**\* Hình 2:** GV giới thiệu hình ảnh để học sinh quan sát và trả lời các câu hỏi tương ứng với hình 2 trang 49

- Nghe GV nhận xét tuyên dương và chốt lại nội dung

**\* Hình 3:** GV giới thiệu hình ảnh để học sinh quan sát và trả lời các câu hỏi tương ứng với hình 3 trang 50

- Nghr GV nhận xét tuyên dương và chốt lại nội dung

**3. Vận dụng trải nghiệm:** - Trò chơi “Ai biết nhiều hơn”

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiết 1: CÔNG NGHỆ**

**Bài 4: Gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu -Tiết 4**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Sử dụng được một số dụng cụ cần thiết để gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu.

- Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ.

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động tích cực tham gia thực hiện các hoạt động đề xuất được loại cây cảnh, hoa và dụng cụ, vật liệu phù hợp với thực tiễn và mục tiêu của bài học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Bắn tên”

**2. Hoạt động thực hành***:*

**Hoạt động 1: Thực hành gieo hạt hoa, cây cảnh (Làm việc nhóm 4)**

- GV phổ biến nội quy thực hành, yêu câu trước, trong và sau thực hành, các yêu cầu về sản phẩm, các tiêu chí đánh giá.

- Khi HS thực hành xong, GV cho HS tự tổ chức thảo luận, tự đánh giá và đánh giá chéo kết quả thực hành theo các tiêu chí.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét chung tuyên dương các nhóm, hướng dẫn HS chăm sóc sản phẩm sau thực hành.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- HS chia sẻ về những việc cần làm để chăm sóc hạt hoa, cây cảnh mà em vừa gieo

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**

**Bài 11: Sông Hồng và văn minh sông Hồng (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Xác định được hệ thống sông Hồng trên bản đồ hoặc lược đồ.

- Kể được một số tên gọi khác của sông Hồng.

- Sưu tầm, sử dụng tư liệu lịch sử (tranh, ảnh, đoạn trích tư liệu,… ), trình bày được một số thành tựu tiêu biểu của văn minh sông Hồng.

- Mô tả được một số nét cơ bản về đời sống vật chất và tinh thần của người Việt cổ thông qua quan sát một số hình ảnh về cuộc sống của người Việt cổ trong hoa văn trên trống đồng Đông Sơn, kết hợp với một số truyền thuyết (ví dụ: *Sơn Tinh, Thủy Tinh, sự tích Bánh chưng, bánh giầy, …)*

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

Lược đồ hệ thống sông Hồng.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động: - Hát múa theo nhạc.**

**2. Khám phá***:*

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về vị trí và tên gọi của sông Hồng (làm việc nhóm)**

***\* Tìm hiểu về vị trí:***

- HS thảo luận cặp đôi, kết hợp quan sát bản đồ tự nhiên Việt Nam:

+ Xác định vị trí và giới thiệu sông Hồng trên bản đồ.

- HS lên trình bày trước lớp, xác định vị trí của sông Hồng trên bản đồ

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

***\* Tìm hiểu một số tên gọi khác của sông Hồng***

- Thi kể về các tên gọi khác nhau của sông Hồng.

- Nghe GV nhận xét tuyên dương.

**3. Luyện tập**

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về văn minh sông Hồng (Sinh hoạt nhóm 4)**

***\*Thành tựu tiêu biểu của văn minh sông Hồng***

- HS đọc thầm thông tin trong bài và cho biết: Hãy kể tên một số thành tựu tiêu biểu của văn minh sông Hồng.

- HS làm việc cá nhân và thực hiện nhiệm vụ: Chọn và giới thiệu một thành tựu của văn minh sông Hồng mà em thích nhất.

- Học sinh trình bày trước lớp.Cả lớp cùng quan sát và đánh giá kết quả.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**\* Đời sống của người Việt cổ**

***\* Đời sống vật chất***

- HS thảo luận cặp đôi, quan sát hình 4 trong SGK, đọc thông tin đoạn đầu tiên, thực hiện yêu cầu: *Mô tả một số nét chính về đời sống vật chất của người Việt cổ*

- Học sinh trình bày trước lớp Lớp cùng quan sát và đánh giá kết quả.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

***\* Đời sống tinh thần***

- Nghe GV giới thiệu một số câu chuyện như: Sơn Tinh Thủy Tinh, Bánh chưng bánh giầy và yêu cầu HS: *Kể lại câu chuyện.*

- HS kể chuyện trước lớp.HS nhận xét

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**3.**  **Vận dụng, trải nghiệm**

- Chia sẻ bài học cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Ngày 27 tháng 11 năm 2023

**TPCM KÍ DUYỆT**

**Nguyễn Thị Thành Phương**

**Tiết 3: SINH HOẠT LỚP + SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ:**

**Chủ động thực hiện nhiệm vụ đọc sách**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS báo cáo sơ bộ kết quả thực hiện nhiệm vụ giới thiệu sách của nhóm.

- Thực hiện việc chủ động đọc cuốn sách mình mang tới lớp và biết lựa chọn những từ ngữ hay, những chi tiết ấn tượng trong cuốn sách để ghi lại.

- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, báo cáo sơ bộ kết quả thực hiện nhiệm vụ giới thiệu sách của nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

* **Truyện đọc.**

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**Trò chơi “Truyền điện”: chia sẻ về cuốn sách yêu thích.

**2. Sinh hoạt cuối tuần***:*

**\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần 13. (Làm việc theo tổ)**

- Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:

+ Sinh hoạt nền nếp.

+ Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.

+ Kết quả hoạt động các phong trào.

+ Một số nội dung phát sinh trong tuần...

- Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.

**\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)**

**-** Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.

+ Thực hiện nền nếp trong tuần 14.

+ Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.

+ Thực hiện các hoạt động các phong trào.

- Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.

- Nghe GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.

**3. Sinh hoạt chủ đề.**

**Hoạt động 3: Chia sẻ về tiến độ thực hiện kế hoạch giới thiệu sách (Làm việc nhóm)**

- HS ngồi theo nhóm và chia sẻ về tiến độ thực hiện công việc của mình:

- Từng nhóm chia sẻ về tiến độ của nhóm mình và phương hướng giải quyết những khó khăn khi thực hiện nhiệm vụ.

- Cả lớp nhận xét. GV nhận xét chung, tuyên dương

**Hoạt động 4: Thực hiện việc đọc sách cá nhân tại lớp** **(Làm việc nhóm)**

- HS di chuyển đến thư viện ngồi theo nhóm hoặc ra sân trường, vườn trường nơi HS thấy thoải mái để đọc cuốn sách mình yêu thích.

- Phát cho HS những mẩu bìa nhỏ để HS ghi lại những từ ngữ hay hoặc những chi tiết thú vị mà HS thấy ấn tượng trong cuốn sách. Sau đó, HS dán những mẩu bìa nhỏ lên tờ bìa chung của nhóm.

- Đại diện từng nhóm trình bày nội dung trước lớp.

**4. Vận dụng trải nghiệm:** Chia sẻ những gì đã học cho người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………